

# WYCKOFF#3: FUNDAMENTAL LAWS

Lê Công Tráng

2025-04-06

## LUẬT CUNG VÀ CẦU

---

### 1. Cốt lõi mọi thứ: Cung – Cầu là nguồn gốc của giá

Mọi giá trị trên thị trường đều đến từ **cung và cầu** – thứ đã tồn tại từ khi con người biết trao đổi.

- Nếu có nhiều người muốn mua hơn bán, thì người bán **nắm thế chủ động** → họ nâng giá lên → **giá tăng**.
- Nếu có nhiều người muốn bán hơn mua, thì người mua chiếm thế chủ động → họ ép giá xuống → **giá giảm**.
- Nếu **cung = cầu** → **giá đi ngang**.

Đơn giản vậy thôi. Nhưng thị trường hiện đại không cho bạn thấy rõ điều đó, vì nó ẩn sau hàng triệu lệnh trong sổ lệnh (orderbook).

---

### 2. Hiểu sai phổ biến: “Nhiều người mua thì giá tăng”

**SAI.**

Trên thị trường, luôn có **số lượng mua = bán**.

Vì **mỗi lệnh mua luôn phải khớp với một lệnh bán** thì giao dịch mới xảy ra.

Vậy nếu “ai cũng đang mua”, thì ai là người bán cho họ?

→ Chính là “tay to”, người đang **xả hàng cho bạn khi bạn mua hưng phấn**.

---

### 3. Làm rõ khái niệm: Lệnh giới hạn (limit) vs. Lệnh thị trường (market)

Loại lệnh	Đặc điểm	Vai trò thị trường
<b>Limit Order</b>	Treo chờ – mua thấp, bán cao	Thể hiện <b>ý định</b> – <b>CUNG/CẦU</b>

Loại lệnh	Đặc điểm	Vai trò thị trường
<b>Market Order</b>	Khớp ngay – chấp nhận giá hiện tại	<b>Hành động thực sự – đẩy giá</b>

Cung và cầu thực sự = lệnh limit.  
 Người làm giá di chuyển = lệnh market.

## 4. Giá di chuyển như thế nào?

### Giá muốn tăng

1. Có người dùng **lệnh mua thị trường (market buy)** → hệ thống khớp lệnh với các **lệnh bán limit (ASK)** đang chờ.
2. Mua hết lệnh ASK tại mức hiện tại → tiếp tục mua cao hơn → **giá nhảy lên**.
3. Có thể kích hoạt **stoploss của người đang bán khống (short)** → họ phải **mua lại để cắt lỗ** → càng đẩy giá tăng nhanh hơn.

### Giá muốn giảm

1. Có người dùng **lệnh bán thị trường (market sell)** → khớp với các **lệnh mua limit (BID)** đang chờ.
2. Bán hết lệnh BID ở mức hiện tại → tiếp tục bán thấp hơn → **giá tụt xuống**.
3. Có thể kích hoạt **stoploss của người đang mua (long)** → họ bị bán tháo → giá giảm sâu hơn.

**Chỉ lệnh thị trường mới di chuyển được giá.**  
 Lệnh limit chỉ là tường rào – không tự tạo chuyển động.

## 5. Khi bên kia rút lui, giá cũng đi mạnh

Giá không chỉ đi vì bên này mạnh, mà đôi khi **chỉ vì bên kia... biến mất**.

### Ví dụ dễ hiểu

Bạn vào siêu thị thấy mỗi chai nước 10.000đ.  
 Hôm sau, tất cả người bán rút đi → bạn **phải trả cao hơn** để mua được → giá tự tăng.  
 → Trên thị trường cũng vậy:

- Nếu **người bán rút lệnh ASK khỏi sổ lệnh** → giá tăng dễ dàng dù người mua ít.
- Nếu **người mua rút lệnh BID khỏi sổ lệnh** → giá rớt mạnh dù bên bán không quá hung hãn.

Đây là **thiếu thanh khoản một phía**, và cực kỳ quan trọng trong phân tích Wyckoff.

## 6. Volume nói cho bạn biết “cuộc chiến” đang diễn ra thế nào

Wyckoff dạy rằng: **không cần biết ai mua – bán**, bạn chỉ cần **đọc hành động giá và volume** là biết ai thắng.

### Ví dụ

- Volume tăng vọt, mà giá **không nhúc nhích** → có lực **hấp thụ rất mạnh** từ phía ngược lại.
- Volume tăng mà giá **bật mạnh** → bên kia đã **kiệt sức**.

**Volume = Nỗ lực.**

**Giá = Kết quả.**

→ Phân tích mối quan hệ giữa nỗ lực & kết quả = bạn đọc được trận đấu.

## 7. Kết luận siêu dễ hiểu

Câu hỏi	Trả lời Wyckoff Style
Tại sao giá tăng?	Bên mua <b>chủ động tấn công</b> , hoặc bên bán <b>rút lui</b>
Tại sao giá giảm?	Bên bán <b>chủ động tấn công</b> , hoặc bên mua <b>rút lui</b>
Cung cầu có nghĩa là gì?	Là <b>các lệnh limit</b> treo chờ trong sổ lệnh
Ai làm giá nhảy?	Người dùng <b>lệnh thị trường (market orders)</b>
Đọc volume để làm gì?	Để biết “nỗ lực” bên nào đang chiếm ưu thế
Volume lớn mà giá đứng yên?	Có lực hấp thụ ngược lại → nguy hiểm
Volume nhỏ mà giá nhảy mạnh?	Bên kia không còn sức kháng cự → xu hướng mạnh

## QUY LUẬT NHÂN VÀ QUẢ

### 1. Mọi chuyển động giá đều có nguyên nhân

Bạn không thể thấy giá tăng hoặc giảm mạnh **mà không có gì xảy ra trước đó**.

Nếu bạn thấy **giá bay vút lên**, hãy biết rằng **đã có điều gì đó được “nấu nướng” trước đó**.

Đó là điều cốt lõi của **quy luật nhân – quả**:

- **Nhân (Cause)**: là quá trình tích lũy hoặc phân phối diễn ra trong **vùng đi ngang**.
- **Quả (Effect)**: là cú **tăng hoặc giảm mạnh** sau đó – tức là xu hướng.

## 2. Nguyên nhân được xây dựng trong vùng sideway

Khi giá đi ngang một thời gian, nó không phải đang “nghỉ mệt” – mà là:

- Các tay to đang gom hàng (tích lũy) hoặc xả hàng (phân phối).
- Dần dần loại bỏ các trader nhỏ khỏi thị trường.

Họ đang “chuẩn bị cho một cú đi lớn”, nhưng không để bạn biết điều đó.

Tích lũy kỹ → tăng mạnh

Phân phối dài → rút sâu

---

## 3. Nhân lớn → Quả lớn | Nhân nhỏ → Quả nhỏ

Quy luật Wyckoff dạy rằng:

- Thời gian tích lũy càng lâu → cú tăng sau đó càng xa.
- Vùng phân phối càng dài → cú sập càng sâu.

Bạn tưởng tượng như kéo dây thun:

- Kéo mạnh (gây căng lâu) → bật rất xa.
- Kéo nhẹ → bật yếu.

Vì vậy, nếu bạn thấy giá sideway lâu, volume cao → có thể tay to đang tạo “nguyên nhân”.

---

## 4. Không phải mọi range đều có “nguyên nhân”

Không phải cứ giá đi ngang là có tích lũy hay phân phối.

Có những vùng đơn giản chỉ là:

- Giá lưỡng lự, không bên nào mạnh.
- Dao động vì không ai thực sự quan tâm.

Vì vậy, không nên ép buộc range nào cũng là tích lũy/phân phối. Hãy quan sát xem có dấu hiệu hấp thụ, shakeout, trap... hay không.

---

## 5. Đôi khi cú nổ xảy ra mà không có chuẩn bị

Có những cú tăng/giảm đột ngột xuất hiện:

- Do tin tức, climax candle, hoặc
- Một tay to vào lệnh dứt khoát, không cần chuẩn bị lâu.

Trong trường hợp này, nguyên nhân rất ngắn nhưng tác động vẫn xảy ra.

Những cú như vậy rủi ro cao, dễ là “fomo trap” – bạn cần cảnh giác.

---

## 6. Dự đoán “quả” bằng biểu đồ Point and Figure

Wyckoff dùng một công cụ rất hay để:

- Đo xem **hiệu ứng** (tăng/giảm) sẽ mạnh cỡ nào,
- Dựa vào **nguyên nhân** (range tích lũy/phân phối) đã xảy ra.

Công cụ đó là: **biểu đồ Point & Figure**.

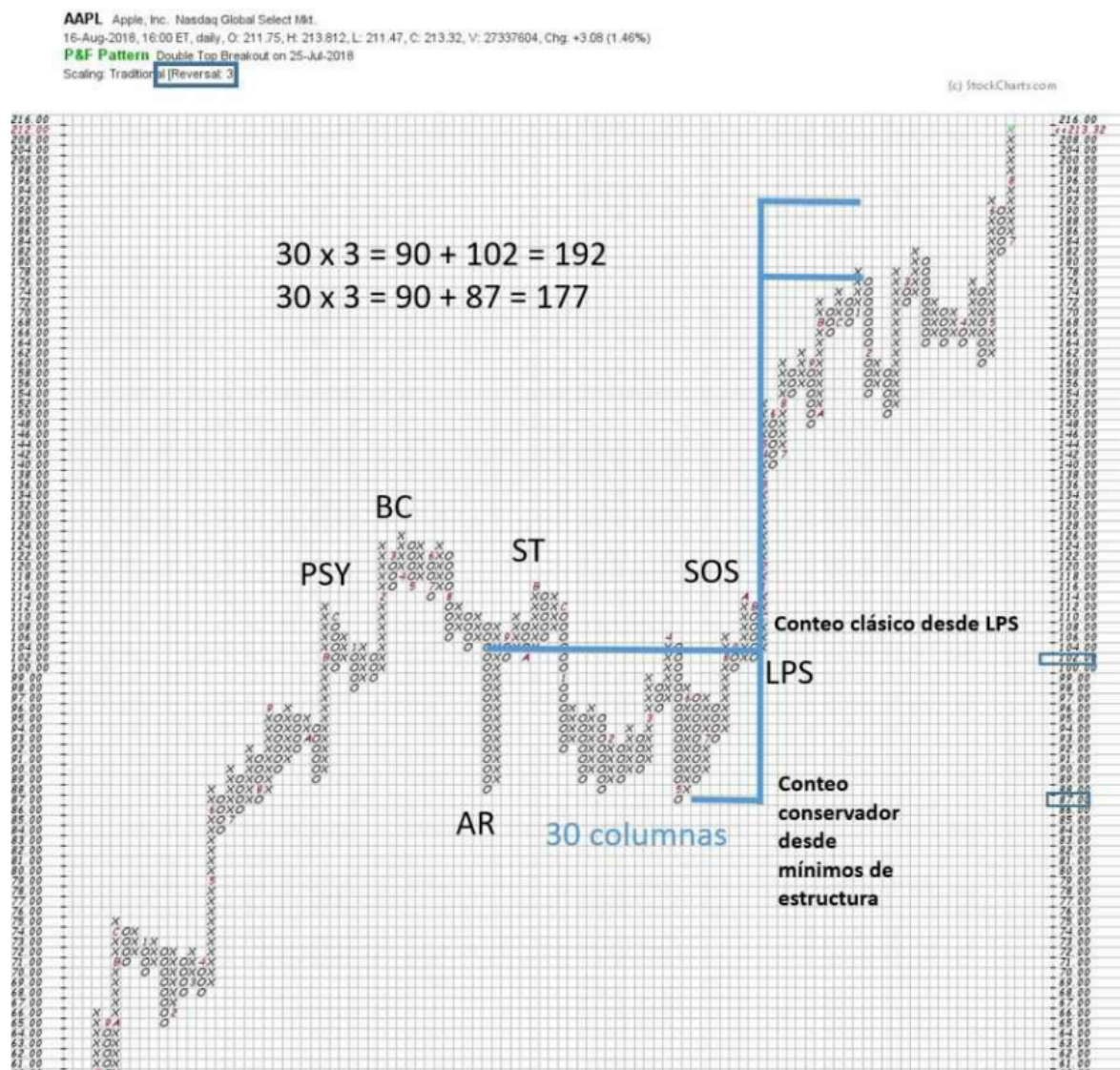


Figure 1: alt text

### Nguyên tắc

- Không theo thời gian, mà theo **biến động giá** (volatility).
- Được vẽ bằng **ô vuông** (box) → di chuyển **khi giá đủ thay đổi**.

Cách đo **Đếm số cột nằm ngang (columns)** giữa các điểm:

Trường hợp	Đếm từ...	Đến...
Tích lũy (accumulation)	SC/PS (SC = selling climax)	LPS (last point of support)
Phân phối (distribution)	BC/PSY (buying climax)	LPSY (last point of supply)
Tái tích lũy (reaccumulation)	AR (automatic reaction)	LPS
Tái phân phối (redistribution)	AR (automatic rally)	LPSY

→ **Tổng số cột × giá trị mỗi ô (box) = khoảng di chuyển dự đoán.**

### Cách dùng

- **Tích lũy** → cộng vào đáy → ra target tăng.
- **Phân phối** → trừ từ đỉnh → ra target giảm.
- Có thể chia nhỏ range để tính nhiều mục tiêu khác nhau: **target nhỏ – vừa – lớn.**

Tuy nhiên, biểu đồ này có hạn chế:

- Có nhiều cách vẽ → dẫn tới **kết quả khác nhau** → gây nghi ngờ, thiếu chính xác.

## 7. Các công cụ thay thế hiện đại hơn

Một số trader hiện đại chọn không dùng Point & Figure nữa vì:

- Quá phức tạp để vẽ bằng tay.
- Dễ nhầm nếu không chuyên sâu.

Thay vào đó, họ dùng các công cụ dễ dùng hơn như:

- **Fibonacci projection**
- **Sóng Elliott**
- **Harmonic patterns (AB=CD, Gartley, Bat...)**

Lý do?

Nhiều phần mềm & robot giao dịch hiện nay được lập trình dựa trên các công cụ này, nên xác suất “target đúng” cao hơn.

### Kết luận cuối cùng

- **Giá không tự nhiên mà tăng/giảm** – nó đến từ “nguyên nhân” đã xảy ra trước đó.
- Khi bạn thấy giá đi ngang lâu, hành động giá rõ ràng → đó có thể là tay to đang tạo nguyên nhân.

- Khi cú đi xuất hiện → đó là **kết quả của sự chuẩn bị**.

**Nhiệm vụ của trader theo Wyckoff:**

Tìm vùng tích lũy/phân phối → phân tích kỹ hành động giá và volume → **định vị sớm trước khi xu hướng xảy ra**.

Một xu hướng kết thúc, thì **một nguyên nhân mới bắt đầu**.

Một nguyên nhân hoàn tất, thì **một xu hướng sẽ khởi động**.

Phương pháp Wyckoff chính là nghệ thuật đọc được sự chuyển giao đó.

## QUY LUẬT NỖ LỰC VÀ KẾT QUẢ

---

### 1. Khái niệm cơ bản

**Volume là nỗ lực. Giá là kết quả.**

Nói cách khác, **nếu có nỗ lực – phải có kết quả**.

Nếu **volume tăng vọt** mà **giá không đi đâu cả** → điều gì đó đang không ổn.

---

### 2. Nỗ lực đến từ đâu?

- **Volume đại diện cho bao nhiêu hàng hóa (cổ phiếu, hợp đồng...) được giao dịch.**
- Khi có **người chơi lớn (tay to)** vào thị trường, họ để lại dấu vết qua **volume đột biến**.

Vì vậy:

> Volume lớn = tay to đang có mặt

> Volume nhỏ = thị trường không quan tâm

---

### 3. Harmony vs Divergence (Hài hòa hay mâu thuẫn?)

**Harmony (Hài hòa)**

- Volume tăng → giá tăng → **hợp lý**
- Volume giảm → giá sideways hoặc hồi nhẹ → **hợp lý**

Tức là: **nỗ lực đi cùng kết quả**.

**Divergence (Mâu thuẫn)**

- Volume tăng → giá không tăng → có lực kháng cự
- Giá tăng → volume lại giảm → tăng không bền

Nỗ lực và kết quả **không ăn khớp nhau** → **dấu hiệu đảo chiều**.

Bảng phân tích Harmony - Divergence

Dạng gợi ý	Trong quá trình hình thành một cây nến	Diễn biến sau đó của giá	Trong xu hướng (movements)	Theo sóng (waves)	Tại các mức quan trọng
<b>Hài hòa (Harmony)</b>	Volume cao → nền có biên độ lớn	Volume cao → nền tăng & giá tiếp tục tăng	Volume cao trong pha đẩy (impulse)	Sóng tăng có volume tăng	Volume cao và phá vỡ được mức quan trọng
	Volume thấp → nền biên hẹp	Volume cao → nền giảm & giá tiếp tục giảm	Volume thấp trong pha hồi (pullback)	Sóng giảm có volume giảm	Volume thấp và không phá vỡ được mức quan trọng
<b>Mâu thuẫn (Divergence)</b>	Volume cao → nền biên hẹp	Volume cao → nền tăng nhưng giá không tăng tiếp	Volume thấp trong pha đẩy (impulse)	Sóng tăng có volume giảm dần	Volume cao nhưng không phá được mức quan trọng
	Volume thấp → nền biên rộng	Volume cao → nền giảm nhưng giá không giảm thêm	Volume cao trong pha hồi (pullback)	Sóng giảm có volume tăng dần	Volume thấp nhưng lại phá được mức quan trọng

## 4. Phân tích theo từng cấp độ

### A. Trong từng cây nến

- Mỗi cây nến là **kết quả của trận chiến giữa mua và bán**.
- Nếu:
  - Nến dài + volume cao** → sức mạnh thật → **harmony**
  - Nến nhỏ + volume cao** → không đi được → **divergence**

### B. Phản ứng của cây nến tiếp theo

- Sau một cây nến có volume lớn, bạn chờ xem **giá đi tiếp hay quay đầu**.

Ví dụ:

- Volume lớn → giá tiếp tục đi đúng hướng → **harmony**
- Volume lớn → nến sau quay đầu → **divergence**



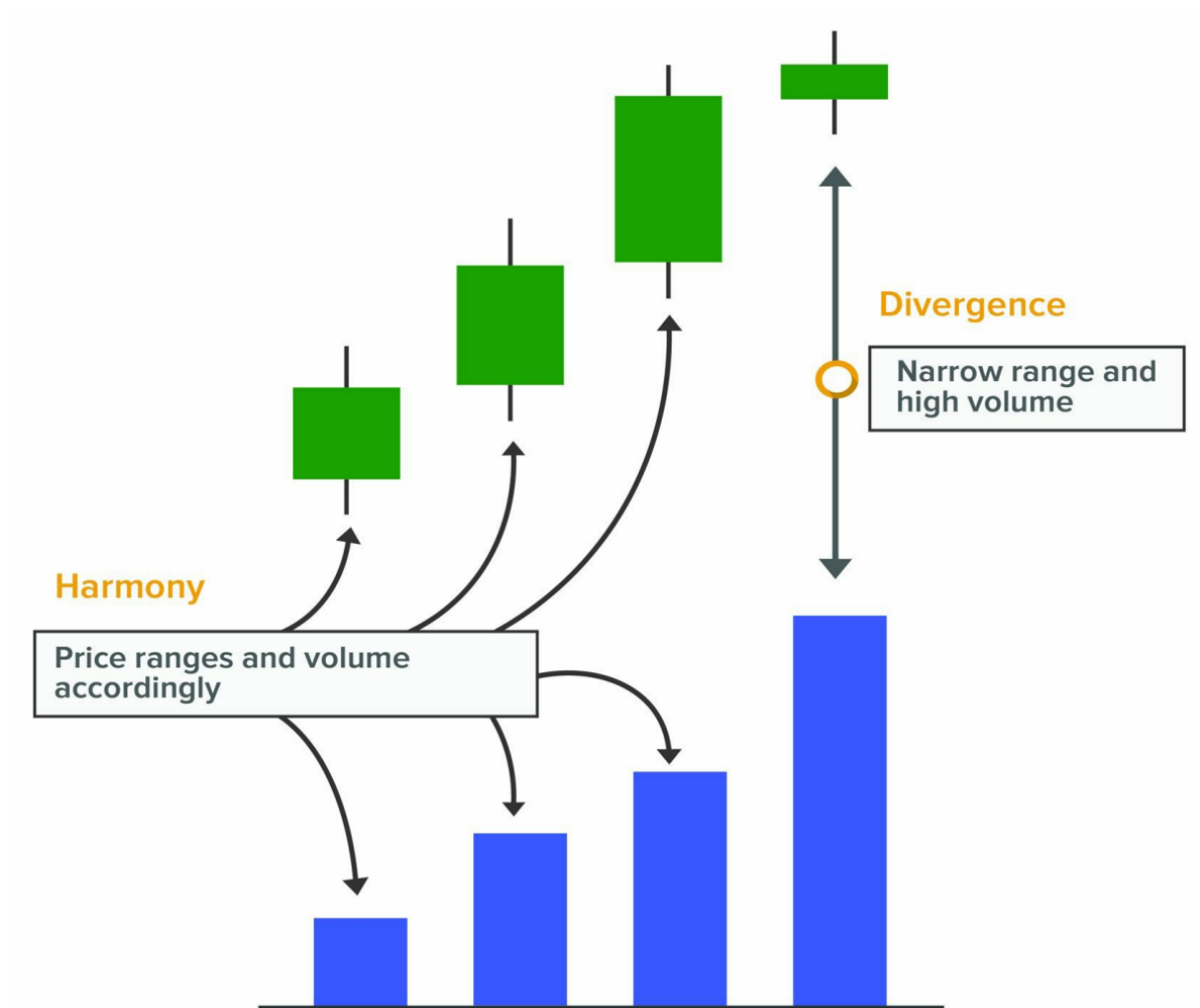


Figure 2: alt text

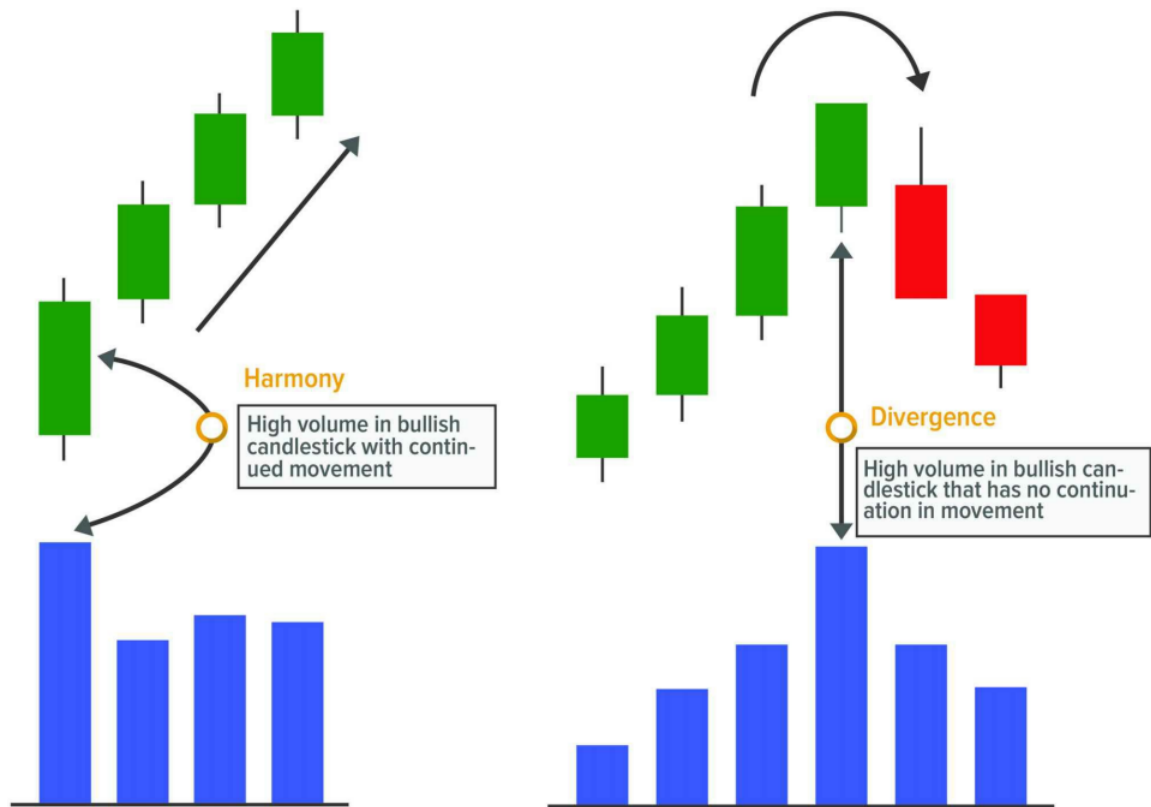


Figure 3: alt text

### C. Trong một xu hướng

- Xu hướng mạnh:
  - Đẩy giá đi kèm với volume tăng → **harmony**
  - Hồi lại nhẹ, volume giảm → **bình thường**
- Dấu hiệu suy yếu:
  - Giá tăng nhưng volume ngày càng giảm → **divergence**
  - Hồi xuống mà volume lại tăng → bên bán đang mạnh lên

### D. Phân tích theo sóng (Wave Analysis)

- Phương pháp này (do David Weis phát triển) giúp bạn **đo volume theo từng sóng tăng/giảm**.

Cách đọc:

- Sóng tăng → volume tăng → **harmony**
- Sóng tăng → volume yếu dần → **divergence**
- Sóng giảm → volume yếu → chỉ là hồi nhẹ
- Sóng giảm → volume mạnh → dấu hiệu đảo chiều

Quan trọng: Volume trong sóng tăng **không phải toàn là mua**, và ngược lại.

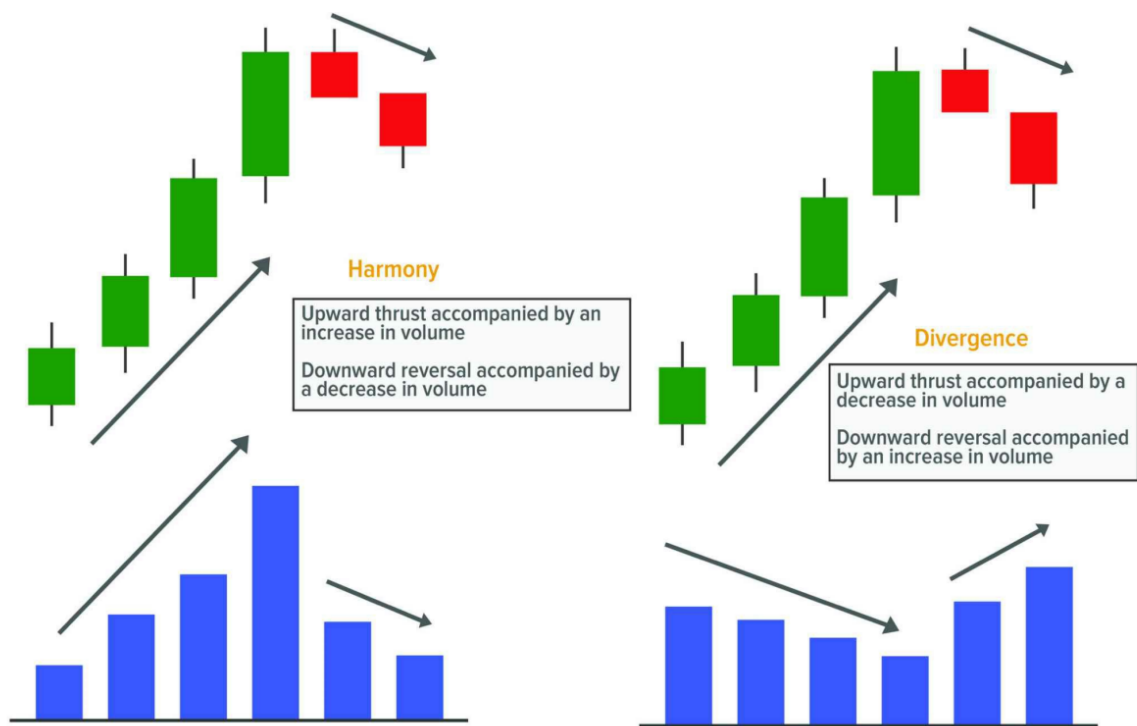


Figure 4: alt text

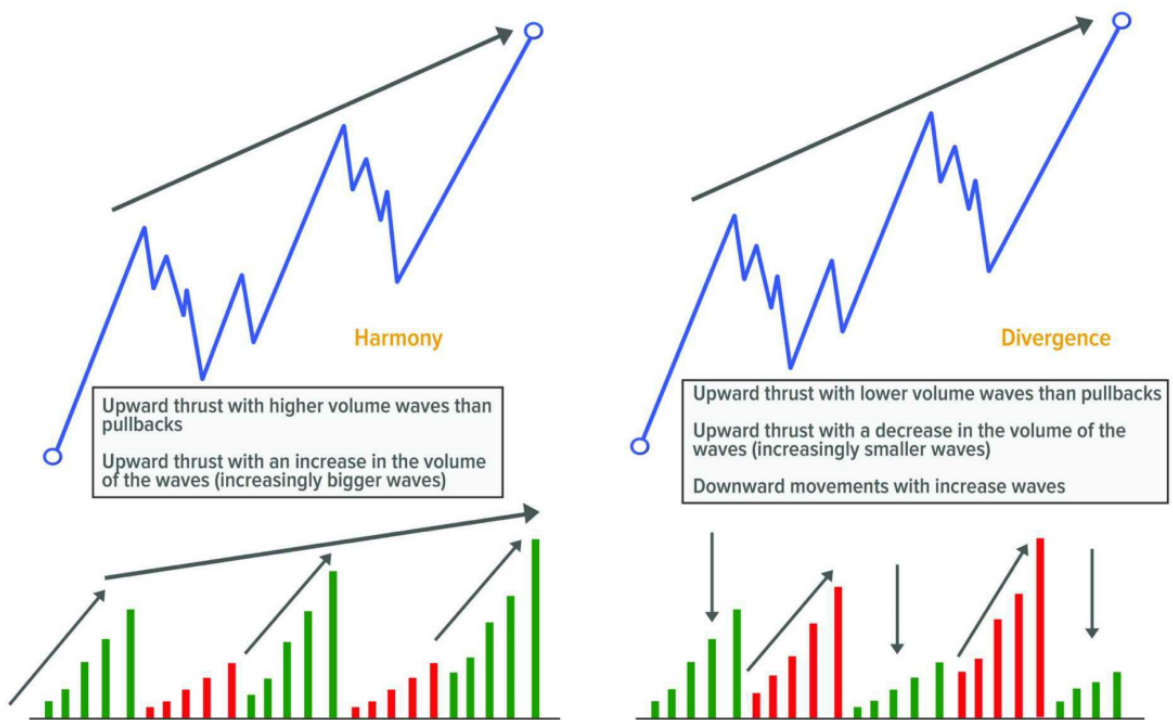


Figure 5: alt text

---

### E. Khi giá chạm các mức quan trọng (key level)

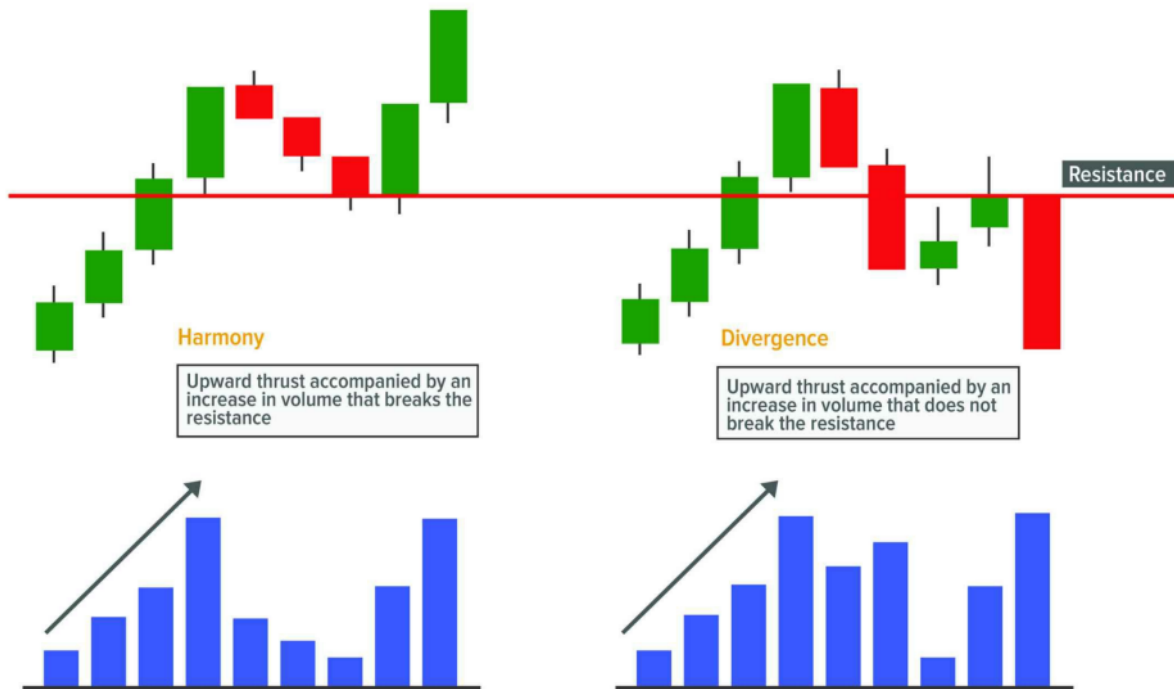


Figure 6: alt text

- Nếu giá chạm mức kháng cự hỗ trợ với **volume lớn và phá vỡ rõ ràng** → **harmony**
- Nếu chạm rồi phá giả (false breakout) → **divergence**

Áp dụng cho:

- Hỗ trợ/kháng cự ngang
- Đường xu hướng
- MA, VWAP, Bollinger Bands
- Kênh giá, đường chéo...

---

### F. Trong xu hướng dài hạn

- Cuối một xu hướng, nếu bạn thấy:
  - **Volume lớn mà giá không còn đi nhiều**  
→ thị trường đang **mất động lực**  
→ có thể là **điểm đảo chiều**.

Ví dụ:

- Downtrend dài → volume đột ngột tăng mà giá không giảm nhiều → có thể là **selling climax** → bắt đầu tích lũy.
- Uptrend dài → volume tăng đột ngột mà giá đứng → **dấu hiệu phân phối**.

## G. Không có nỗ lực = cũng là tín hiệu

“Không phải lúc nào đảo chiều cũng cần volume lớn.”

- Nếu sau một downtrend dài → volume nhỏ dần → không còn ai bán nữa → chỉ cần người mua xuất hiện → giá có thể quay đầu.

Tương tự:

- Sau uptrend dài → volume cạn kiệt → không còn ai muốn mua → chỉ cần người bán xuất hiện → giá quay đầu.

Đây gọi là **sự thờ ơ (lack of interest)** – một tín hiệu quan trọng.

---

## Tổng kết siêu dễ nhớ

Tình huống	Ý nghĩa gì?
Volume tăng – giá tăng mạnh	Harmony – xu hướng bền
Volume tăng – giá không tăng	Divergence – có lực cản
Volume giảm – giá vẫn tăng	Divergence – tăng yếu dần
Volume tăng – giá quay đầu	Divergence – sắp đảo chiều
Volume nhỏ sau trend dài	Thiếu quan tâm – chờ cú đảo
Volume đột biến cuối trend	Có thể là Climax – chuẩn bị đảo chiều
Sóng tăng volume lớn – sóng giảm nhỏ	Harmony – bên mua mạnh
Sóng tăng volume yếu – sóng giảm mạnh	Divergence – bên bán chiếm ưu thế

---

Phân tích nỗ lực và kết quả giúp bạn:

- Xác nhận xu hướng là thật hay giả
  - Đoán trước đảo chiều
  - Nhận diện bẫy FOMO
  - Biết khi nào **tay to xuất hiện** và hành động
-